

HOẠT ĐỘNG GIAO TIẾP MANG MÀU SẮC VĂN CHƯƠNG

1. Hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ

- Là hoạt động trao đổi thông tin của con người trong xã hội, được tiến hành chủ yếu bằng phương tiện ngôn ngữ.
- Hoạt động giao tiếp nhằm thực hiện ba mục đích cơ bản: nhận thức, tình cảm và hành động.
- Có hai quá trình trong hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ, được mô hình hóa như sau:

Người nói (viết) $\xrightarrow{\text{Tạo lập}}$ Văn bản $\xrightarrow{\text{Lĩnh hội}}$ Người nghe (đọc)

- Trong hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ, có sự tham gia và chi phối của các nhân tố giao tiếp:



2. Sáng tạo và lĩnh hội các tác phẩm văn chương cũng là hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ:

- Với hai quá trình giao tiếp, được mô hình hóa như sau:

Nhà thơ (nhà văn) $\xrightarrow{\text{Sáng tác}}$ Tác phẩm $\xrightarrow{\text{tiếp nhận}}$ Người đọc.

- Luôn diễn ra trong một ngữ cảnh nhất định (hoàn cảnh sáng tác của tác giả và hoàn cảnh tiếp nhận của người đọc).
- Luôn có nội dung và mục đích nhất định.
- Luôn sử dụng ngôn ngữ làm chất liệu, phương tiện.
- Về mặt chức năng, văn chương cũng thực hiện chức năng trao đổi thông tin.

Tìm hiểu bài thơ *Bánh trôi nước* của Hồ Xuân Hương:

Thân em vừa trắng lại vừa tròn,
Bảy nổi ba chìm với nước non
Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn,
Mà em vẫn giữ tấm lòng son.

Có thể thấy, bài thơ là một sản phẩm của hoạt động giao tiếp giữa nhà thơ và người đọc:

- Qua bài thơ, Hồ Xuân Hương đã “giao tiếp” với người đọc về vấn đề giá trị và thân phận của người phụ nữ trong xã hội cũ, nhằm mục đích ngợi ca, khẳng định phẩm chất đẹp đẽ, sáng trong của họ và lên án sự bất công của xã hội.

- Nội dung và mục đích đó được thể hiện qua hình ảnh ẩn dụ *bánh trôi nước*, và hệ thống từ ngữ trong bài: *trắng, tròn, thân, bảy nổi ba chìm, mặc dầu, mà em vẫn giữ tấm lòng son,...*

- Người đọc (nghe) một mặt căn cứ vào chính những từ ngữ và hình ảnh trong bài, mặt khác dựa vào hoàn cảnh giao tiếp (tác giả là một phụ nữ xinh đẹp, tài hoa, nhưng lận đận) để hiểu và cảm nhận bài thơ.

3. Hoạt động văn chương được xem là một hoạt động giao tiếp đặc biệt:

- Xét về mặt chức năng thẩm mỹ, tác phẩm văn chương hướng đến những giá trị chân - thiện - mỹ.

- Xét về đặc tính của nghệ thuật, nó không thể hiện một cách trực tiếp ý tưởng, nhận thức, tình cảm, cảm xúc mà thể hiện qua các hình tượng thẩm mỹ.

- Trong quá trình giao tiếp văn chương, người đọc và quá trình tiếp nhận đóng vai trò quyết định sự sống của tác phẩm. Vì khi nào có sự tiếp nhận của người đọc khi đó tác phẩm mới thực sự có sự sống.

Tìm hiểu những sắc thái riêng trong hoạt động giao tiếp ở bài ca dao:



- Nhân vật giao tiếp mà bài ca dao nói đến là người con trai và con gái trẻ tuổi (mạn, đào)

- Hoàn cảnh giao tiếp là cả hai đều chưa có người yêu. Cuộc giao tiếp diễn ra trong không gian của khu vườn quê.

- Nội dung và mục đích giao tiếp: Người con trai mượn hình ảnh “vườn hồng” để thăm dò, ngỏ ý, tỏ tình. Cô gái đáp lời đầy ẩn ý, mở lòng với chàng trai.

- Phương tiện và cách thức giao tiếp: Mượn hình ảnh ẩn dụ (mạn, đào, vườn hồng). Cách nói của người con trai và người con gái rất phù hợp với nội dung và mục đích của cuộc giao tiếp giữa nam nữ nông thôn trước đây. Cách nói mang màu sắc văn chương, vừa có hình ảnh, vừa khéo léo, tế nhị mà vẫn đủ rõ ràng.